

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định công tác sinh viên

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Căn cứ nghị định số 31/CP ngày 4/4/1994 của chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT/BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quy chế công tác học sinh, sinh viên Đại học Thái Nguyên hệ chính quy ban hành theo quyết định số 2309/QĐ-ĐHTN, ngày 9/12/2014 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo quyết định số 408/QĐ-ĐHTN, ngày 22/4/2013 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy định về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm trong các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo quyết định số 68/2008/QĐ-BGDĐT ngày 09/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT, ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo;

Theo đề nghị của Trường phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “ Quy định công tác sinh viên” tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 159/QĐ-ĐHKTCN, ngày 30/10/2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan trong trường, cán bộ viên chức, giảng viên và sinh viên hệ chính quy của trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (đề t/h);
- Lưu VT, CTHSSV.



Thái Nguyên, ngày 25 tháng 11 năm 2015



QUY ĐỊNH CÔNG TÁC SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 206/2015/QĐ-ĐHKTCN
Ngày 25/11/2015 của Hiệu trưởng trường đại học Kỹ thuật Công nghiệp)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định quyền và nghĩa vụ của sinh viên bao gồm nội dung công tác sinh viên; hệ thống tổ chức quản lý; công tác đánh giá kết quả rèn luyện; thi đua, khen thưởng và kỷ luật, công tác hướng nghiệp và tư vấn việc làm.
2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên đại học hệ chính quy của trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

Điều 2. Mục đích

Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của nhà trường, nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 3. Yêu cầu của công tác sinh viên

1. Sinh viên là trung tâm của quá trình giáo dục đào tạo. Vì thế công tác sinh viên trong nhà trường nhằm đảm bảo cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ trong quá trình học tập và rèn luyện tại trường.
2. Công tác sinh viên phải thực hiện đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đại học Thái Nguyên.
3. Công tác sinh viên phải bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các khâu có liên quan đến sinh viên.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA SINH VIÊN

Điều 4. Quyền của sinh viên

1. Được nhận vào học đúng ngành nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và nhà trường.

2. Được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.

3. Được giải đáp và giải quyết tất cả những vướng mắc trong học tập, rèn luyện và sinh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp.

4. Được các giảng viên hỗ trợ, giúp đỡ học tập trong và ngoài giờ lên lớp.

5. Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:

a) Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;

b) Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi SV giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ;

c) Được chăm lo, bảo vệ sức khoẻ theo chế độ hiện hành của Nhà nước;

d) Được đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo các chương trình, quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhà trường;

đ) Được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường;

e) Được nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định của Nhà nước và Nhà trường.

6. Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước.

7. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.



8. Được xem xét giải quyết nguyện vọng ở nội trú, ngoại trú theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Thái Nguyên, Đại học Thái Nguyên và nhà trường.

9. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được nhà trường xét cấp bằng tốt nghiệp, cấp bằng điểm học tập và rèn luyện của quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ của nhà trường, trả hồ sơ sinh viên, các giấy tờ có liên quan khác và giải quyết các thủ tục hành chính.

10. Được hưởng chính sách ưu tiên của Nhà nước trong tuyển dụng vào các cơ quan Nhà nước nếu tốt nghiệp loại giỏi, rèn luyện tốt và được hưởng các chính sách ưu tiên khác theo quy định về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 5. Nghĩa vụ của sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, quy định, nội quy, điều lệ nhà trường.

2. Chấp hành nghiêm túc sự quản lý của nhà trường trong các nội dung có liên quan đến công tác sinh viên. Phải thực hiện nghiêm túc các cam kết khi nhập học và trong quá trình học tập tại trường.

3. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ và nhân viên của nhà trường, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh.

4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của nhà trường, góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

5. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của nhà trường, chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và tự rèn luyện đạo đức, lối sống.

6. Phải rèn luyện trọng môi trường tập thể ở ký túc xá của trường ít nhất 1 năm (toàn bộ khóa học với sinh viên khoa Quốc tế) trong thời gian học tập tại trường theo kế hoạch và sự phân công của khoa.

7. Có trách nhiệm khai báo đầy đủ thông tin liên quan đến cá nhân khi nhập học; Phải bổ sung và cập nhật thường xuyên các thông tin cá nhân đúng hạn theo yêu cầu của nhà trường. Phải giữ mối liên hệ thường xuyên với Giảng viên chủ nhiệm bằng điện thoại, email hoặc các hình thức khác.

8. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khoẻ khi mới nhập học và khám sức khoẻ định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của nhà trường.

9. Đóng đủ học phí đúng theo thời hạn quy định.

10. Tham gia đầy đủ các buổi lao động công ích và hoạt động xã hội, phù hợp với năng lực và sức khoẻ theo kế hoạch huy động của nhà trường hoặc địa phương nơi cư trú.

11. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định nếu không sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

12. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên, cán bộ, giáo viên, kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, giáo viên trong trường.

13. Tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.

14. Phải xin phép và được sự đồng ý của trường khoa bằng văn bản khi cần nghỉ học từ 3 ngày liên tiếp trở lên.

Điều 6. Những việc sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, đe dọa, xâm hại thân thể nhà giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường và sinh viên khác.

2. Gian lận trong học tập như: quay cốp, mang tài liệu vào phòng thi (với những học phần không được phép), xin điểm, học hộ, thi hộ, thực tập hộ, sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp, tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ, sử dụng thẻ sinh viên không do nhà trường cấp hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong giờ học, hoặc hơi thở có mùi rượu bia khi đến lớp.

4. Gây rối an ninh, trật tự trong trường hoặc nơi công cộng.

5. Tham gia đua xe hoặc cò vũ đua xe trái phép.

6. Đánh bạc dưới mọi hình thức.

7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại hoá chất cấm sử dụng, các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước, tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật. Tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa nhà trường, tổ chức các câu lạc bộ hoạt động trong trường không xin phép.

9. Tham gia bán hàng đa cấp, phát tán tuyên truyền những thông tin sai lệch về cá nhân, tập thể trên website cá nhân, facebook cũng như trên các phương tiện truyền thông khác.

10. Tự ý ở ngoại trú hoặc chỉ ở lấy lệ đối với những sinh viên thuộc diện vào ở kí túc xá.

11. Không thực hiện đúng các quy định nội ngoại trú.

Chương III

NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 7. Công tác tổ chức hành chính

1. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhà trường, sắp xếp bố trí vào các lớp sinh viên; chỉ định Ban cán sự lớp SV lâm thời (lớp trưởng, lớp phó) trong thời gian đầu khóa học; làm thẻ cho sinh viên.

2. Tổ chức tiếp nhận sinh viên vào ở nội trú; hướng dẫn các thủ tục và quyết định cho sinh viên ở ngoại trú.

3. Thống kê, tổng hợp dữ liệu, quản lý hồ sơ của sinh viên theo quy định của Bộ GD & ĐT và phân cấp quản lý hồ sơ của trường.

4. Tổ chức phát bằng tốt nghiệp cho sinh viên.

5. Giải quyết các công việc hành chính có liên quan cho sinh viên.

Điều 8. Công tác tổ chức, quản lý hoạt động học tập và rèn luyện của sinh viên

1. Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, rèn luyện của sinh viên, phân loại, xếp loại kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên cuối mỗi học kỳ chính, năm học, khóa học, tổ chức thi đua, khen thưởng cho tập thể và cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm quy chế, nội quy.

2. Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân” cho sinh viên vào đầu khóa, đầu năm và cuối khóa học.

3. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác.

4. Tổ chức triển khai công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên; tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ và các hoạt động ngoài giờ lên lớp khác, tổ chức đối thoại định kỳ giữa Hiệu trưởng nhà trường với sinh viên.

5. Theo dõi công tác phát triển Đảng trong sinh viên; tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia tổ chức Đảng, các đoàn thể trong trường, phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động phong trào của sinh viên, tạo điều kiện cho sinh viên có môi trường rèn luyện, phấn đấu.

6. Tổ chức tư vấn học tập, nghề nghiệp, việc làm cho sinh viên.

6.1. Giáo dục, tư vấn, hỗ trợ giúp sinh viên nhận thức rõ được quyền và trách nhiệm của bản thân trong quá trình học tập và rèn luyện; có khả năng nhanh chóng thích nghi với phương pháp học tập và nghiên cứu khoa học; biết cách lựa chọn, xác định được mục tiêu, hoàn thành kế hoạch học tập; chủ động tìm kiếm, khai thác các tài liệu học tập, các thông tin cần thiết đối với bản thân.

6.2. Góp phần đào tạo toàn diện và nâng cao khả năng có việc làm của sinh viên tốt nghiệp; cung cấp hoặc hỗ trợ những cơ hội, điều kiện phát triển các kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm, tạo những sân chơi trí tuệ giúp sinh viên phát triển toàn diện; hướng dẫn tư vấn sinh viên sống lành mạnh, biết cách giải quyết hoặc sẵn sàng đối mặt với những khó khăn trong cuộc sống, biết cách tạo lập những mối quan hệ xã hội hữu ích, góp phần xây dựng tinh thần cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội; định hướng nghề nghiệp, tư vấn, hỗ trợ việc làm trước và sau tốt nghiệp.

Điều 9. Công tác y tế, thể thao

1. Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học, tổ chức khám sức khoẻ cho sinh viên khi vào nhập học, chăm sóc, phòng chống dịch, bệnh và khám sức khoẻ định kỳ cho sinh viên trong thời gian học tập theo quy định; xử lý những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khoẻ để học tập.

2. Tạo điều kiện cơ sở vật chất cho sinh viên luyện tập thể dục, thể thao, tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao.

3. Tổ chức siêu thị, căng tin, nhà ăn bảo đảm các yêu cầu thiết yếu và vệ sinh an toàn an toàn thực phẩm cho sinh viên.

Điều 10. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên

1. Tổ chức thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước quy định đối với sinh viên về học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ khác có liên quan đến sinh viên.

2. Tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên tàn tật, khuyết tật, sinh viên diện chính sách, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 11. Thực hiện công tác an ninh chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội

1. Phối hợp với các ngành, các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn nơi trường đóng, khu vực có sinh viên ngoại trú xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn cho sinh viên; giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến sinh viên.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và các hoạt động khác có liên quan đến sinh viên; hướng dẫn sinh viên chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế.

3. Tư vấn pháp lý, tâm lý, xã hội cho sinh viên.

Điều 12. Thực hiện công tác quản lý SV nội trú, ngoại trú

Tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý HSSV nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Thái Nguyên và quy định cụ thể của trường.

Điều 13. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác HSSV

Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác quản lý hồ sơ SV. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu các lĩnh vực liên quan đến SV và công tác SV theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và của Đại học Thái Nguyên.

Điều 14. Công tác cựu sinh viên

Xây dựng mạng lưới cựu sinh viên, phát triển và khai thác hiệu quả các nguồn lực, thông tin phản hồi từ cựu sinh viên nhằm phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, xây dựng và phát triển nhà trường.

Chương IV

HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 15. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên của trường gồm có Ban giám hiệu, Phòng Công tác học sinh sinh viên, Ban chủ nhiệm các Khoa, bộ môn trực thuộc trường, trợ lý công tác sinh viên, giảng viên và lớp sinh viên, các tổ chức đoàn thể và cán bộ viên chức trong trường.

Căn cứ Điều lệ nhà trường, Hiệu trưởng quy định hệ thống tổ chức quản lý và phân cấp quản lý công tác sinh viên sao cho phù hợp, bảo đảm thực hiện hiệu quả nội dung công tác này.

Điều 16. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu.

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác sinh viên.
2. Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, ngành, địa phương trong công tác sinh viên, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác sinh viên. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác sinh viên vào nề nếp, bảo đảm cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

3. Quản lý sinh viên về các mặt học tập và rèn luyện, tình hình tư tưởng và đời sống. Hàng năm, tổ chức đối thoại với sinh viên để giải thích đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, cung cấp thông tin cần thiết của trường cho sinh viên, hiểu rõ tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những vướng mắc của sinh viên.

4. Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác sinh viên, chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên.

5. Quyết định sự tham gia của sinh viên mang tính chất đại diện cho trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 17. Trách nhiệm của phòng Công tác học sinh sinh viên

Căn cứ Điều lệ nhà trường, Hiệu trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong hệ thống quản lý công tác sinh viên trong đó phòng công tác học sinh sinh viên làm đầu mối, giúp Hiệu trưởng thực hiện nội dung công tác sinh viên theo quy định tại Chương III của Quy chế này. *(Chức năng nhiệm vụ của các đơn vị có các văn bản ban hành cụ thể của trường).*

Điều 18. Trách nhiệm của các khoa (bộ môn trực thuộc trường)

1. Tổ chức hệ thống quản lý công tác sinh viên khoa hoặc bộ môn trực thuộc trường gồm: Ban chủ nhiệm khoa hoặc Trường, Phó bộ môn trực thuộc, Trợ lý sinh viên, Giáo viên chủ nhiệm - Cố vấn học tập (GVCN-CVHT) và Ban Cán sự lớp sinh viên.

2. Ban chủ nhiệm khoa và Trường, Phó bộ môn trực thuộc có trách nhiệm:

- Phân công các giảng viên thuộc khoa (bộ môn) làm GVCN-CVHT các lớp sinh viên; chỉ định Ban Cán sự lớp sinh viên (năm thứ nhất), tổ chức bầu Ban cán sự lớp; theo dõi tình hình học tập, rèn luyện của sinh viên khoa (bộ môn) quản lý thông qua báo cáo định kì của GVCN-CVHT.

- Thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên ở cấp Khoa từng học kì, từng năm học và toàn khóa học.

- Thực hiện các công việc hành chính thuộc thẩm quyền của Khoa (bộ môn trực thuộc).

- Thông qua Đoàn Thanh niên, Liên chi Hội Sinh viên tổ chức các hoạt động học tập, rèn luyện sinh viên trong khoa: nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ học thuật, văn nghệ, thể thao, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tình nguyện...

- Tổ chức xem xét và kiến nghị với Trường các hình thức khen thưởng, kỉ luật và khiếu nại của sinh viên.

Ban chủ nhiệm khoa và Trường phó bộ môn trực thuộc chịu trách nhiệm toàn diện về công tác sinh viên tại đơn vị theo sự phân công, phân cấp của Hiệu trưởng. Kết quả hoàn thành công tác quản lý sinh viên của các khoa (bộ môn trực thuộc) được đánh giá qua các nội dung trọng tâm sau: Kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên hàng năm; kết

quả tham gia các công tác của tổ chức Đảng, Chính quyền, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên..., đặc biệt là tỉ lệ sinh viên được tiếp tục tiến độ học tập. Trường hợp Khoa (bộ môn trực thuộc) có số sinh viên bị buộc thôi học trong năm học vượt quá 3% tổng số sinh viên trong đơn vị thì Ban lãnh đạo đơn vị được đánh giá là không hoàn thành nhiệm vụ trong năm học.

Điều 19. Trách nhiệm của giảng viên chủ nhiệm - Cố vấn học tập (GVCN-CVHT)

Căn cứ điều kiện cụ thể của trường, Hiệu trưởng quy định về chức trách, nhiệm vụ của Giảng viên chủ nhiệm - Cố vấn học tập trong trường ĐHKTCN như sau:

1. Giảng viên chủ nhiệm là chức danh được đặt ra, phục vụ cho công tác đào tạo và quản lý sinh viên. Trong hệ thống đào tạo theo tín chỉ, giảng viên chủ nhiệm kiêm luôn nhiệm vụ của Cố vấn học tập. Công tác giảng viên chủ nhiệm – cố vấn học tập là nhiệm vụ của khoa, bộ môn trực thuộc trường. Trường các đơn vị trực tiếp giao nhiệm vụ cho giảng viên giảng dạy thuộc đơn vị thực hiện như một phần khối lượng công tác bắt buộc.

2. Giảng viên chủ nhiệm – cố vấn học tập được lựa chọn từ các Cán bộ giảng dạy, đã có kinh nghiệm giảng dạy ở trường, theo tiêu chuẩn sau:

Có tinh thần trách nhiệm trong công tác, hiểu biết về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy chế đào tạo, quy chế về Công tác sinh viên. Hiểu biết sâu sắc về mục tiêu, chương trình đào tạo, các phương thức tổ chức đào tạo, các quy trình quản lý đào tạo và quản lý sinh viên ở trường, mục tiêu ngành, chuyên ngành.

3. Danh sách giảng viên chủ nhiệm ở mỗi khoa do trường khoa lựa chọn, trình Hiệu trưởng ra quyết định giảng viên chủ nhiệm các lớp sinh viên trong toàn trường theo từng năm học.

Khi có sự thay đổi giảng viên chủ nhiệm cũng tiến hành theo qui trình trên.

4. Ban chủ nhiệm khoa, Ban chuyên môn phân công đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác sinh viên theo dõi và chỉ đạo công tác giảng viên chủ nhiệm – cố vấn học tập. Kết quả của công tác giảng viên chủ nhiệm là một trong các tiêu chí để xem xét thi đua cuối năm học cho đơn vị và cá nhân.

5. Giảng viên chủ nhiệm - cố vấn học tập có chức trách và nhiệm vụ sau:

a) Chỉ đạo, theo dõi và đánh giá toàn diện về học tập và rèn luyện của sinh viên lớp mình phụ trách. Tổ chức sinh hoạt lớp định kỳ theo quy định của nhà trường (1 lần/1tháng) và gửi biên bản hoặc sổ tay giảng viên chủ nhiệm lên khoa. Chủ trì việc tổ chức đánh giá chấm điểm rèn luyện của SV trong lớp từng học kỳ theo kế hoạch của nhà trường. Chủ trì việc tổng kết đánh giá phong trào và kết quả hoạt động của lớp sinh viên theo từng học kỳ và năm học.

b) nắm chắc tình hình diễn biến của lớp, đặc điểm, quá trình phấn đấu của từng sinh viên trong đó chú trọng công tác giáo dục cá biệt và kịp thời báo cáo với Khoa và nhà trường theo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình sinh viên lớp mình. Thông báo kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên trong lớp về cho gia đình theo học kỳ và cả năm học.

c) Làm cố vấn cho lớp sinh viên về chương trình, kế hoạch học tập; phương pháp học tập và NCKH, lựa chọn ngành nghề..., giúp cho sinh viên trong lớp hiểu rõ những nội quy, quy chế về đào tạo do Bộ và nhà trường ban hành để nghiêm túc thực hiện. Tổ chức cho sinh viên trong lớp đăng ký học phần từng học kỳ theo kế hoạch của khoa.

d) Làm cố vấn cho lớp sinh viên về rèn luyện nhân cách, các vấn đề xã hội. Giúp sinh viên hiểu rõ quyền và nghĩa vụ nêu trong quy chế công tác sinh viên trong nhà trường. Trực tiếp quản lý sinh viên nội, ngoại trú của lớp sinh hoạt được giao phụ trách đồng thời phải nắm bắt được diễn biến tư tưởng và những khó khăn trong cuộc sống của sinh viên trong lớp. Thực hiện công tác quản lý sinh viên nội ngoại trú theo kế hoạch của nhà trường và Ban chủ nhiệm khoa.

e) Chỉ đạo và hỗ trợ Ban cán sự lớp, BCH chi đoàn, Chi hội sinh viên tổ chức tốt các phong trào, các hoạt động ngoại khoá...

f) Giảng viên chủ nhiệm – cố vấn học tập là thành viên tham gia các phiên họp Hội đồng cấp khoa về khen thưởng, kỷ luật, xét tiến bộ học tập... khi xem xét các vấn đề liên quan đến sinh viên lớp mình phụ trách, có quyền phát biểu, đề xuất ý kiến với Khoa và nhà trường về công tác quản lý sinh viên.

6. Chế độ của Giảng viên chủ nhiệm

a) Được cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho công tác giảng viên chủ nhiệm - cố vấn học tập.

b) Được tính khối lượng công tác theo quy định của Hội nghị CBVC hàng năm. Kết quả thực hiện công tác giảng viên chủ nhiệm của cán bộ giảng dạy sẽ được xem xét khi tổng kết bình bầu danh hiệu thi đua trong năm học, xét khen thưởng, kỷ luật.

Điều 20. Lớp sinh viên, lớp sinh hoạt, lớp học phần

1. Lớp sinh viên được tổ chức bao gồm những sinh viên cùng ngành, nghề, khóa học và được duy trì ổn định trong cả khóa học. Phụ trách lớp là Giảng viên chủ nhiệm. Đại diện cho lớp là Ban cán sự lớp SV.

2. Lớp sinh hoạt được tổ chức từ một hoặc một số lớp sinh viên của khoa và được thành lập vào đầu mỗi năm học để tổ chức, quản lý việc thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động đoàn thể, công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật và các hoạt động xã hội.

3. Lớp học phần: được tổ chức cho sinh viên đăng ký cùng học một học phần và được sắp xếp vào lớp học phần theo từng học kỳ.

4. Ban cán sự lớp sinh viên, quyền lợi và nhiệm vụ:

a) Ban cán sự lớp sinh viên gồm: Lớp trưởng và các lớp phó do tập thể sinh viên trong lớp bầu hoặc do Trường khoa chỉ định. Trường khoa ra quyết định công nhận. Nhiệm kỳ ban cán sự lớp sinh viên theo năm học.

b) Nhiệm vụ của ban cán sự lớp sinh viên:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của trường, khoa, phòng, ban.

- Đôn đốc sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp.

- Tổ chức, động viên giúp đỡ những SV gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho sinh viên của lớp liên hệ với giảng viên chủ nhiệm và các giảng viên bộ môn; đề nghị Ban chủ nhiệm khoa, phòng công tác Sinh viên và Ban giám hiệu nhà trường giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của sinh viên trong lớp.

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Hội sinh viên Việt Nam trong hoạt động của lớp.

- Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với khoa.

c) Quyền lợi của ban cán sự lớp sinh viên:

Được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của trường.

(Cơ cấu của Ban cán sự lớp sinh viên, nhiệm vụ cụ thể của lớp trưởng, lớp phó học tập, lớp phó đời sống, tiêu chuẩn của Ban cán sự lớp, hướng dẫn công tác bầu cử Ban cán sự lớp được quy định chi tiết trong Quy định về chức trách nhiệm vụ của Ban cán sự lớp ban hành kèm theo quyết định số 16/QĐ - HSSV ngày 15 tháng 8 năm 2006 của trường).

5. Cán sự lớp học phần do giảng viên giảng dạy lý thuyết chỉ định. Cán sự lớp học phần có trách nhiệm báo cáo việc chấp hành nội quy, quy chế của sinh viên trong lớp với giảng viên giảng dạy. Cán sự lớp học phần được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của trường.

Chương V

CÔNG TÁC HƯỚNG NGHIỆP, TƯ VẤN VIỆC LÀM

Điều 21. Mục đích của công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm

1. Giúp sinh viên định hướng nghề nghiệp, hiểu biết và lựa chọn được ngành học, trình độ đào tạo phù hợp, chủ động, sáng tạo trong học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, kỹ năng nghề nghiệp, nâng cao khả năng có việc làm và phát huy được tối đa năng lực sau khi tốt nghiệp.

2. Tăng cường sự liên hệ, phối hợp với đơn vị sử dụng lao động về đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học để cải tiến, đổi mới nội dung và phương thức đào tạo nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra và nhu cầu của xã hội.

3. Giúp sinh viên có thông tin về thị trường lao động và tìm được việc làm phù hợp.

Điều 22. Công tác hướng nghiệp

1. Khoa, bộ môn trực thuộc trường tư vấn, giới thiệu về ngành, chuyên ngành đào tạo của nhà trường, cơ hội tìm việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

2. Khoa, bộ môn trực thuộc trường tổ chức các hoạt động tư vấn về phương pháp học tập, nội dung, đặc điểm của ngành, nghề và trình độ đang được đào tạo; các vấn đề về chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến ngành, nghề được đào tạo cho sinh viên.

3. Khoa, bộ môn trực thuộc trường tổ chức câu lạc bộ hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa, giao lưu với đơn vị sử dụng lao động, giúp sinh viên bổ sung kiến thức thực tế và các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm cần thiết để nâng cao khả năng có việc làm, nhanh chóng thích ứng, hoà nhập với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp.

Điều 23. Tư vấn, giới thiệu việc làm

1. Nhà trường thiết lập hệ thống thông tin về việc làm, thông tin hai chiều giữa nhà trường và đơn vị sử dụng lao động về khả năng đáp ứng nguồn nhân lực và nhu cầu sử dụng lao động để tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên; giúp các đơn vị có nhu cầu sử dụng lao động lựa chọn được sinh viên phù hợp với yêu cầu công việc.

2. Nhà trường tổ chức, tham gia các cuộc giao lưu, hội thảo, hội nghị, hội chợ về việc làm.

3. Nhà trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn nhằm trang bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết trước khi tốt nghiệp, trong đó có các kỹ năng cơ bản khi tìm việc làm.

Điều 24. Phối hợp với tổ chức, cá nhân ngoài trường

1. Nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân, đơn vị sử dụng lao động trong việc bổ sung, đổi mới, chỉnh sửa chương trình, nội dung, phương thức đào tạo đáp ứng cao nhu cầu của xã hội.

2. Nhà trường chỉ đạo các đơn vị (Phòng Công tác HSSV, phòng đào tạo, các khoa chuyên môn, Trung tâm Đào tạo theo nhu cầu xã hội) phối hợp khảo sát, đánh giá nhu cầu nguồn nhân lực đối với ngành, nghề đang đào tạo và thông tin phản hồi của đơn vị

sử dụng lao động về chất lượng, khả năng đáp ứng yêu cầu công việc của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

3. Nhà trường chỉ đạo các đơn vị (Phòng Công tác HSSV, phòng đào tạo, các khoa chuyên môn, Trung tâm Đào tạo theo nhu cầu xã hội) liên hệ, phối hợp với những người đã từng học tập tại đơn vị, các tổ chức, cá nhân trong các hoạt động thực tập, thực hành, hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động khác nhằm hỗ trợ sinh viên.

4. Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong trường với tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các đơn vị khác trong việc tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, tư vấn việc làm.

Chương VI

THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 25. Nội dung, hình thức thi đua, khen thưởng

1. Thi đua, khen thưởng thường xuyên đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên có thành tích cần biểu dương, khuyến khích kịp thời. Cụ thể:

a) Đạt giải trong các cuộc thi sinh viên giỏi, Olympic các môn học, có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị.

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao.

c) Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng.

d) Các thành tích đặc biệt khác.

Nội dung, mức khen thưởng thường xuyên do Hiệu trưởng quy định.

2. Thi đua, khen thưởng toàn diện định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên được tiến hành vào cuối mỗi một học kỳ hoặc năm học. Cụ thể:

a) Đối với cá nhân sinh viên:

- Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc.

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu cá nhân như sau:

+ Đạt danh hiệu sinh viên Khá, nếu xếp loại học tập và rèn luyện từ Khá trở lên.

+ Đạt danh hiệu sinh viên Giỏi nếu xếp loại học tập từ Giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên.

+ Đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc nếu xếp loại học tập và rèn luyện Xuất sắc.

Xếp loại học tập xác định theo quy định của Quy chế đào tạo của từng trình độ đào tạo, xếp loại rèn luyện xác định theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá kết quả rèn luyện.

- Danh hiệu cá nhân của sinh viên được ghi vào hồ sơ sinh viên.
- Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc học phần ở lần thi thứ nhất trong học kỳ hoặc năm học đó dưới mức trung bình.

b) Đối với tập thể lớp sinh viên :

- Danh hiệu tập thể lớp sinh viên gồm 2 loại: Lớp sinh viên tiên tiến và Lớp sinh viên Xuất sắc.

- Đạt danh hiệu Lớp sinh viên Tiên tiến nếu đạt các tiêu chuẩn sau:
 - + Có từ 25% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Khá trở lên;
 - + Có cá nhân đạt danh hiệu S sinh viên Giỏi trở lên;
 - + Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;
 - + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.
- Đạt danh hiệu Lớp sinh viên Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu lớp sinh viên Tiên tiến và có từ 10% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc.

Điều 26. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

1. Vào đầu năm học, nhà trường tổ chức cho sinh viên, các lớp sinh viên đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp sinh viên.

2. Thủ tục xét khen thưởng:

a) Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên, các lớp sinh viên tiến hành lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, đề nghị lên khoa, Ban chuyên môn xem xét;

b) Khoa, Ban chuyên môn tổ chức họp, xét và đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của trường xét duyệt;

c) Căn cứ vào đề nghị của khoa, Ban chuyên môn, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của trường tổ chức xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên.

Điều 27. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đó bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng.

c) Đình chỉ học tập 1 năm học: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm.

d) Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt (kể cả trường hợp bị xử phạt tù được hưởng án treo).

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên phải được ghi vào hồ sơ sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập 1 năm học và buộc thôi học, nhà trường cần gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định Phụ lục kèm theo Quy chế này.

Điều 28. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

a) Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;

b) Giáo viên chủ nhiệm chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên khoa hoặc đơn vị phụ trách công tác sinh viên.

c) Khoa hoặc đơn vị phụ trách công tác SV xem xét, đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của nhà trường.

d) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật nhà trường tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đó được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:

a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b) Biên bản của tập thể lớp họp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm;

c) Ý kiến của khoa hoặc đơn vị phụ trách công tác sinh viên;

d) Các tài liệu có liên quan.

Trong trường hợp có đủ chứng cứ sinh viên vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế; Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng kỷ luật sinh viên trường, sau khi trao đổi với Trường khoa, đại diện tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên trường lập sơ trình Hiệu trưởng quyết định hình thức xử lý.

Điều 29. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với trường hợp bị khiển trách: sau 3 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.

2. Đối với trường hợp bị cảnh cáo: sau 6 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập cho về địa phương: khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương xã, phường, thị trấn nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương để nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

4. Cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật phải có điều khoản ghi rõ thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 30. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên để theo dõi công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với sinh viên trong trường.

a) Chủ tịch Hội đồng: là Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng nhà trường do Hiệu trưởng uỷ quyền;

b) Thường trực Hội đồng là Trường phòng công tác học sinh sinh viên;

c) Các uỷ viên: là đại diện các khoa, phòng, ban có liên quan; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam cấp trường (nếu có).

Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên (lớp trưởng hoặc bí thư chi đoàn) và giảng viên chủ nhiệm lớp của những lớp có sinh viên được khen thưởng hoặc kỷ luật. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật:

a) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

b) Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của khoa, đơn vị phụ trách công tác sinh viên, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật tiến hành xét danh sách cá nhân và đơn vị sinh viên có thành tích, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng; xét và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định đối với những trường hợp vi phạm kỷ luật.

c) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên mỗi học kỳ họp một lần. Khi cần thiết, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật có thể họp các phiên bất thường.

Điều 31. Quyền khiếu nại về thi đua, khen thưởng

Cá nhân và tập thể SV nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng; nếu cấp trường đó xem xét lại mà chưa thỏa đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 32. Công tác phối hợp

Nhà trường chỉ đạo các phòng chức năng và các khoa chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình sinh viên, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.

Điều 33. Chế độ báo cáo

1. Kết thúc năm học, trên cơ sở tổng kết công tác sinh viên từ các khoa, Ban chuyên môn, Nhà trường tổ chức tổng kết, đánh giá công tác sinh viên, báo cáo Đại học Thái Nguyên và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhà trường kịp thời báo cáo Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý trực tiếp có liên quan những vụ việc xảy ra có liên quan đến sinh viên.

Điều 34. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

1. Nhà trường theo thẩm quyền tổ chức chỉ đạo công tác tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác sinh viên của các đơn vị trong trường.

2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác sinh viên được xét khen thưởng theo quy định.

3. Các cá nhân vi phạm quy định về công tác sinh viên tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật theo các hình thức ghi trong phụ lục (kèm theo).

Điều 35. Tổ chức thực hiện

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây về công tác HSSV.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tế, Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp sẽ xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định này hoặc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện cho phù hợp với các quy định của pháp luật./.

KT.HIỆU TRƯỞNG**PHÓ HIỆU TRƯỞNG****PGS.TS. Trần Xuân Minh**

PHỤ LỤC
MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT
(Kèm theo Quyết định số /2015/QĐ-ĐHKTCN ngày tháng 11 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp)

TT	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	

1	2	3	4	5	6	7
1.	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép					Nhà trường quy định cụ thể
2.	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học					Nhà trường quy định cụ thể
3.	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBCC nhà trường		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nhà trường có thể đình chỉ học tập 1 năm hoặc buộc thôi học nếu vi phạm lần đầu (ủy quyền cho hội đồng xét kỷ luật của trường)
4.	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ (xử lý cả 2 SV)		Lần 1	Lần 2	Lần 3	
5.	Thi, kiểm tra hộ, hoặc nhờ thi, kiểm tra hộ; làm hộ, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	Xử lý theo Quy chế đào tạo
6.	Tổ chức học, thi, kiểm tra hộ; tổ chức làm hộ tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp				Lần 1	Tuỳ theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp

1	2	3	4	5	6	7
						luật
7.	Mang tài liệu vào phòng thi, sử dụng tài liệu, chép bài của bạn, đổi đề thi cho nhau. Đưa đề thi ra ngoài, ném tài liệu vào phòng thi, viết, vẽ bậy vào bài thi, bỏ thi không có lý do chính đáng				Lần	Xử lý theo quy chế đào tạo
8.	Không đóng học phí và quá thời hạn được trường cho phép hoãn	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nhà trường quy định cụ thể
9.	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nhà trường có thể đình chỉ 1 năm học hoặc buộc thôi học nếu vi phạm lần đầu (ủy quyền cho hội đồng xét kỷ luật của nhà trường.
10.	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
11.	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
12.	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
13.	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

14.	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15.	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý HSSV sử dụng ma túy ban hành kèm Thông tư số 31/2009/TT-BGDĐT ngày 23/10/2009 của Bộ GD&ĐT.
16.	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17.	Hoạt động mại dâm			Lần 1	Lần 2	
18.	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19.	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20.	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường			Lần 1	Lần 2	Trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nhà trường có thể buộc thôi học nếu vi phạm lần đầu
21.	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22.	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết tuyên đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

23.	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Phải chịu các hình phạt theo quy định của pháp luật
-----	--	-------	-------	-------	-------	---